

Số: 635/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 31 tháng 3 năm 2017

CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ T.T.HUẾ

ĐỀN

Số: 432.....
Ngày: 05/4

Chuyên: Ban hành

QUYẾT ĐỊNH
**Quy định về quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch
hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế
đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Viễn thông ngày 23 tháng 11 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về việc quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị định số 39/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về quản lý không gian xây dựng ngầm đô thị;

Căn cứ Nghị định số 25/2011/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Viễn thông;

Căn cứ Quyết định số 32/2012/QĐ-TTg ngày 27 tháng 7 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển viễn thông quốc gia đến năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 72/2012/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2012 của Chính phủ về quản lý và sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật;

Căn cứ Nghị định số 174/2013/NĐ-CP 13 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bưu chính, viễn thông, công nghệ thông tin và tài sản vô tuyến điện;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao Chương ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 03/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTTT-BXD ngày 22 tháng 6 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Xây dựng Hướng dẫn quản lý việc xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động;

Căn cứ Quyết định số 4167/QĐ-BQP ngày 06 tháng 10 năm 2016 của Bộ Quốc phòng công bố thủ tục hành chính mới ban hành về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng;

Căn cứ Quyết định số 63/2016/QĐ-UBND ngày 21 tháng 9 năm 2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành quy định phân công, phân cấp, ủy quyền công tác quy hoạch xây dựng kiến trúc công trình trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế;

Căn cứ Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 140/TTr-STTTT ngày 27 tháng 02 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này Quy định quản lý và tổ chức thực hiện Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

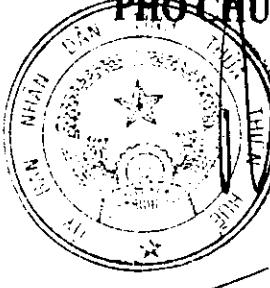
Điều 3. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Giám đốc Công an tỉnh; Trưởng ban Ban Quản lý Khu Kinh tế, Công nghiệp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Nhữ Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Công TTĐT tỉnh;
- CVP, PCVP N.Đ.Bách;
- Lưu: VT, DL.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

**KỶ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Dung²

QUY ĐỊNH

Về quản lý và tổ chức thực hiện Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 635/QĐ-UBND ngày 31/3/2017 của UBND tỉnh)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy định này áp dụng đối với công tác quản lý và tổ chức thực hiện các nội dung liên quan đến Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

2. Các cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước; các doanh nghiệp hoạt động về viễn thông; các tổ chức, cá nhân khi tham gia các hoạt động có liên quan đến quản lý, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế phải tuân thủ Quy định này và tuân thủ các quy định pháp luật khác có liên quan.

Điều 2. Các nguyên tắc trong quản lý và đầu tư

1. Việc lập, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch và đầu tư, xây dựng, quản lý, khai thác hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động phải phù hợp với quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030, quy hoạch xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và các quy hoạch khác có liên quan; đúng với quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và đảm bảo an toàn, chất lượng công trình và mỹ quan đô thị.

2. Khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi trong việc kêu gọi đầu tư hạ tầng kỹ thuật đi cáp ngầm trên địa bàn để các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ viễn thông, truyền hình cáp sử dụng chung công trình hạ tầng kỹ thuật đi cáp ngầm; tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư và xây dựng hạ tầng kỹ thuật đi cáp ngầm được hỗ trợ ưu đãi đầu tư theo quy định của pháp luật về đầu tư.

3. Việc đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đi cáp viễn thông, truyền hình phải đồng bộ với các công trình khác như điện, nước...; mạng cáp viễn thông, truyền hình phải được ngầm hóa 100% tại các tuyến đường xây dựng mới trong khu đô thị mới, khu dân cư, khu quy hoạch, các tuyến đường nâng cấp, mở rộng.

4. Minh bạch trong đầu tư, quản lý đầu tư và xử lý nghiêm minh các vi phạm trong việc quản lý, đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

5. Các cơ quan quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ có liên quan đến xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động căn cứ vào Quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động được phê duyệt chịu trách nhiệm hướng dẫn các nhà đầu tư thực hiện đúng Quy hoạch và kế hoạch đầu tư phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

6. Nghiêm cấm việc xây dựng các công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động (đối với các công trình bắt buộc cấp giấy phép) khi chưa có giấy phép xây dựng của cấp có thẩm quyền.

7. Các tổ chức, doanh nghiệp đang quản lý, vận hành các hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động chưa phù hợp Quy hoạch hoặc chưa thực hiện đúng theo quy hoạch phải có kế hoạch, lộ trình ngầm hóa, tháo dỡ, cải tạo theo quy hoạch phê duyệt.

Chương II

QUẢN LÝ XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT VIỄN THÔNG THỤ ĐỘNG THEO QUY HOẠCH

Điều 3. Công bố quy hoạch

Sở Thông tin và Truyền thông tổ chức công bố, công khai Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030; đồng thời, phổ biến Quy định này và Kế hoạch cải tạo, chỉnh trang, ngầm hóa cáp treo, dây thuê bao để các tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Điều 4. Quản lý quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

1. Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh thực hiện:

a) Quản lý quy hoạch; tham mưu bổ sung, điều chỉnh quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh;

b) Tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện Quy định về xây dựng và cấp phép công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

2. Các sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện chức năng quản lý nhà nước về xây dựng trên địa bàn và các nhiệm vụ được phân công tại Quy định này.

Chương III

TỔ CHỨC XÂY DỰNG HẠ TẦNG KỸ THUẬT VIỄN THÔNG THỤ ĐỘNG THEO QUY HOẠCH

Điều 5. Quy định về đầu tư xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động

1. Căn cứ Quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đã được UBND tỉnh phê duyệt, yêu cầu các doanh nghiệp lập Quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của doanh nghiệp gửi Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt để triển khai thực hiện việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh.

2. Trên cơ sở kế hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động hàng năm của các doanh nghiệp, Sở Thông tin và Truyền thông công bố chi tiết, cụ thể từng vị trí, tuyến đường, khu vực phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên bản đồ GIS được phổ biến trên trang Web của Sở Thông tin và Truyền thông để UBND các huyện, thị xã, thành phố theo dõi quản lý đầu tư xây dựng trên địa bàn.

3. Căn cứ Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đã được phê duyệt, Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm bố trí quỹ đất để phát triển xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động tại các khu vực quy hoạch mới theo quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động đã được phê duyệt.

4. Trên cơ sở Quy hoạch hạ tầng viễn thông thụ động đã được phê duyệt, Sở Xây dựng chủ trì phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc tổ chức lập, thẩm định Quy hoạch chinh trang đô thị; Quy hoạch xây dựng các khu công nghiệp, cụm công nghiệp; khu đô thị. Nội dung công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động kể cả hạ tầng kỹ thuật ngầm sử dụng chung (cống bể, hào tuyen kĩ thuật) phải được thể hiện tại đồ án quy hoạch trước khi gửi thẩm định.

5. Đối với các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật tại các khu đô thị mới, Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị yêu cầu chủ đầu tư dự án phải xây dựng hạ tầng kỹ thuật đi cáp ngầm sau đó cho các doanh nghiệp thuê để dùng chung hạ tầng kỹ thuật đi cáp ngầm.

6. Đối với các tuyến đường nâng cấp, mở rộng chủ đầu tư thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông để chủ trì mời các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp nhằm thống nhất phương án xây dựng hạ tầng ngầm viễn thông để dùng chung giữa các doanh nghiệp.

7. Các chủ đầu tư khi có nhu cầu phát triển, mở rộng mạng lưới viễn thông phải lập kế hoạch đầu tư xây dựng hàng năm gửi Sở Thông tin và Truyền thông để xem xét phê duyệt đúng theo quy hoạch và kế hoạch xây dựng hạ tầng viễn thông thụ động, đặc biệt là hệ thống cống bể ngầm, cáp treo và cột ăng ten.

8. Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ kế hoạch của các doanh nghiệp đăng ký hàng năm chủ trì tổ chức hội nghị thỏa thuận với các doanh nghiệp hoặc tiến hành lựa chọn, chỉ định doanh nghiệp để giao vị trí xây dựng và bắt buộc chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng đối với những tuyến đường xây dựng cống bể ngầm và nhiều vị trí xây dựng cột ăng ten có nhiều doanh nghiệp dự kiến đầu tư xây dựng.

9. Ưu tiên cho các tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân đầu tư hạ tầng công bể ngầm, các cột ăng ten tại các tuyến đường, khu đô thị, khu quy hoạch bắt buộc dùng chung để cho các doanh nghiệp viễn thông dùng chung và ưu tiên đầu tư các cột ăng ten thân thiện với môi trường đảm bảo mỹ quan đô thị.

10. Việc cấp giấy phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động được thực hiện theo Quy định hiện hành.

Điều 6. Điều kiện để các tổ chức, cá nhân được xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

Các tổ chức, cá nhân chỉ được phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động khi đã đáp ứng các điều kiện:

1. Có giấy phép xây dựng do các cơ quan quản lý cấp phép theo Quy định tại Thông tư số 15/2016/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng hướng dẫn về cấp phép xây dựng và Thông tư liên tịch số 15/2016/TTLT-BTTT-BXD ngày 22 tháng 06 năm 2016 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Xây dựng Hướng dẫn quản lý việc xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và các văn bản khác có liên quan.

2. Có hồ sơ thiết kế thi công đã được thẩm định của cấp có thẩm quyền theo quy định tại Thông tư số 18/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế dự toán xây dựng công trình.

Điều 7. Quy định xây dựng công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, mạng truy nhập đa dịch vụ, hệ thống truyền dẫn phát sóng phát thanh truyền hình, điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng

1. Xây dựng các công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia:

- Ưu tiên xây dựng các công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.

- Nội dung xây dựng các công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia được ban hành theo chế độ mật.

2. Xây dựng mạng truy nhập đa dịch vụ:

a) Nội dung quy hoạch xây dựng mạng truy nhập đa dịch vụ được quy định tại Điểm 2 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế về phê duyệt Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030.

b) Khu vực xây dựng và lộ trình thực hiện được quy định tại Điểm 2 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Xây dựng hệ thống truyền dẫn phát sóng phát thanh truyền hình:

a) Nội dung quy hoạch xây dựng hệ thống truyền dẫn phát sóng phát thanh truyền hình được quy định tại Điểm 3 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Lộ trình thực hiện việc chuyển hoàn toàn sang phát trên hạ tầng phát sóng số mặt đất được quy định tại Điểm 3 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Xây dựng điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng:

a) Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ:

- Nội dung quy hoạch xây dựng điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng có người phục vụ được quy định tại Điều 4.1 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Địa điểm xây dựng và lộ trình thực hiện được quy định tại Điều 4 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng không có người phục vụ:

- Nội dung quy hoạch xây dựng điểm cung cấp dịch vụ viễn thông công cộng không có người phục vụ được quy định tại Điều 4.2 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế;

- Địa điểm xây dựng và lộ trình thực hiện được quy định tại Điều 4 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 8. Yêu cầu đối với lắp đặt mạng cáp ngoại vi, công, bể, hầm, hố, rãnh kỹ thuật và tủ cáp viễn thông

1. Yêu cầu đối với lắp đặt mạng cáp ngoại vi:

Thực hiện đúng quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi Viễn thông - QCVN 33-2011/BTTT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

2. Yêu cầu đối với công, bể, hầm, hố, rãnh kỹ thuật và tủ cáp viễn thông:

Thực hiện đúng theo quy định tại tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8700:2011 về công, bể, hầm, hố, rãnh kỹ thuật và tủ đấu cáp viễn thông – Yêu cầu kỹ thuật; Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 8699:2011 áp dụng cho mạng viễn thông - ống nhựa cho các tuyến cáp ngầm – yêu cầu kỹ thuật và các quy định khác. Quy chuẩn kỹ thuật liên quan về vị trí đặt ống ngầm khi xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm (Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia các công trình hạ tầng kỹ thuật đô thị QCVN07:2010/BXD; Quy chuẩn xây dựng Việt Nam quy hoạch xây dựng số QCXDVN 01-2008/BXD,...).

Điều 9. Quy định xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm, cải tạo, chỉnh trang, ngầm hóa cáp treo, dây thuê bao và tháo dỡ các cột treo cáp không đúng quy hoạch

1. Tuân theo Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và kế hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

2. Xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm:

a) Phát triển công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm đi cáp ngầm gắn kết với quy hoạch phát triển giao thông, quy hoạch hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị trên địa

bàn thành phố Huế theo phương thức chia sẻ, sử dụng chung hạ tầng kỹ thuật đi cáp ngầm với các ngành khác;

b) Đối với các tuyến đường giao thông được quy hoạch xây dựng mới và các tuyến đường hiện hữu nâng cấp mở rộng sẽ xây dựng hệ thống công bê ngầm mới hoặc nâng cấp hệ thống công bê ngầm nhằm thực hiện ngầm hóa mạng cáp theo lộ trình xây dựng và nâng cấp hệ thống giao thông, đô thị; các tuyến đường này phải đầu tư xây dựng nắp bê bắc nắp gang để đảm bảo mỹ quan đô thị;

c) Đối với các tuyến đường giao thông hiện hữu đã có hệ thống công bê ngầm nhưng không còn dung lượng thì yêu cầu doanh nghiệp nâng cấp để phục vụ ngầm hóa mạng cáp;

d) Nội dung, địa điểm và lộ trình thực hiện xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm quy định tại Điều 6 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Ngầm hóa cáp treo, dây thuê bao:

a) Đối với các tuyến đường thuộc các khu đô thị mới, khu nhà ở mới và các tuyến đường phố mới xây dựng hoặc cải tạo, mở rộng; các công trình giao thông, cải tạo khu đô thị cũ; các khu vực thành phố Huế, trung tâm thị trấn, thị xã (nội thị) bắt buộc phải thực hiện ngầm hóa cáp, dây thuê bao;

b) Tuyến đường phố chính có hạ tầng công bê ngầm đáp ứng dung lượng để kéo cáp ngầm và dây thuê bao thì bắt buộc phải thực hiện ngầm hóa;

c) Nội dung, địa điểm và lộ trình thực hiện ngầm hóa cáp viễn thông, dây thuê bao quy định tại Điều 7 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

4. Cải tạo, chỉnh trang cáp treo, dây thuê bao:

a) Cải tạo, sắp xếp hệ thống cáp treo, dây thuê bao trên nền hiện trạng phải kéo căng, buộc gọn, đảm bảo an toàn cho người, phương tiện tham gia giao thông và mỹ quan đô thị;

b) Các đơn vị có cáp viễn thông, truyền hình phải có dấu hiệu nhận biết rõ ràng đối với từng hệ thống của đơn vị mình theo Điều 3, Thông tư liên tịch số 21/2013/TTLT-BXD-BCT-BTTTT ngày 27/12/2013 của Bộ Xây dựng, Bộ Công thương, Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về dấu hiệu nhận biết các loại đường dây, cáp và đường ống được lắp đặt vào công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung;

c) Việc kéo dây thuê bao kéo từ trạm, tổng đài để làm truyền dẫn đến khách hàng phải đúng theo quy định tại quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lắp đặt mạng cáp ngoại vi Viễn thông - QCVN 33-2011/BTTTT ngày 14 tháng 4 năm 2011 của Bộ Thông tin và Truyền thông;

d) Loại bỏ và thu hồi cáp viễn thông, dây thuê bao, mảng sông, tủ/hộp cáp, bộ chia tín hiệu đã hư hoặc không còn sử dụng;

d) Nội dung, địa điểm và lộ trình thực hiện cài tạo, chỉnh trang cáp treo, dây thuê bao quy định tại Điểm 8 Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

5. Tháo dỡ các tuyến cáp, dây thuê bao không thực hiện việc ngầm hóa, cài tạo, chỉnh trang và tháo dỡ, di dời các cột treo cáp:

a) Mục đích tháo dỡ các tuyến cáp, dây thuê bao không thực hiện đúng quy định việc ngầm hóa, cài tạo, chỉnh trang và tháo dỡ, di dời các cột treo cáp không cùng hướng tuyến nhằm đảm bảo mỹ quan đô thị;

b) Khu vực tháo dỡ các tuyến cáp, dây thuê bao không thực hiện đúng quy định việc ngầm hóa, cài tạo, chỉnh trang và tháo dỡ, di dời các cột treo cáp:

- Các tuyến đường bắt buộc phải thực hiện ngầm hóa tại thành phố Huế, trung tâm thị trấn, thị xã (nội thị) đã được phê duyệt theo quy hoạch;

- Các tuyến đường bắt buộc phải thực hiện cài tạo, chỉnh trang cáp và dây thuê bao tại thành phố Huế, trung tâm thị trấn, thị xã (nội thị) đã được phê duyệt theo quy hoạch;

- Các tuyến đường có hệ thống cột treo cáp làm mất mỹ quan đô thị tại thành phố Huế;

- Các tuyến đường nâng cấp, mở rộng theo quy hoạch của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

6. Quá trình thực hiện việc ngầm hóa, cài tạo, chỉnh trang cáp treo và dây thuê bao và tháo dỡ, di dời các cột treo cáp:

a) Trên cơ sở Quy hoạch đã được phê duyệt, Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế tiến hành kiểm tra thực tế tại các tuyến đường có hệ thống công bê tông, kiểm tra dung lượng công bê tông, cột treo cáp và đặc điểm phân bố các cột treo cáp theo từng tuyến đường để lập kế hoạch ngầm hóa, cài tạo, chỉnh trang cáp treo, dây thuê bao và tháo dỡ theo lộ trình từ năm 2016-2020.

b) Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân sở hữu các cáp, cột treo cáp, dây thuê bao không đúng quy hoạch bắt buộc tháo dỡ phải chấp hành nghiêm túc việc thực hiện ngầm hóa, sắp xếp, chỉnh trang và tháo dỡ, di dời các cột treo cáp đúng theo kế hoạch hàng năm đã được duyệt.

c) Xử lý các tuyến cáp, dây thuê bao, cột treo cáp không thực hiện việc ngầm hóa, cài tạo, chỉnh trang, tháo dỡ, di dời:

- Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì phối hợp với Sở Xây dựng, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế xử lý đúng theo quy định đối với các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân không thực hiện việc ngầm hóa, cài tạo, chỉnh trang, tháo dỡ, di dời các tuyến cáp, dây thuê bao, cột treo cáp đúng theo quy hoạch;

- UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế xử lý cưỡng chế, tháo dỡ đúng theo quy định đối với các trường hợp không thực hiện việc ngầm hóa, cài tạo,

chỉnh trang, tháo dỡ, di dời các tuyến cáp, dây thuê bao, cột treo cáp đúng theo quy hoạch;

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân không thực hiện việc việc ngầm hóa, cải tạo, chỉnh trang, tháo dỡ, di dời các tuyến cáp, dây thuê bao, cột treo cáp đúng theo quy hoạch phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước UBND tỉnh và phải chấp hành đúng theo pháp luật khi các cơ quan nhà nước tiến hành cưỡng chế, tháo dỡ và chi trả toàn bộ phần chi phí do cơ quan quản lý nhà nước thực hiện việc tháo dỡ.

Điều 10. Quy định xây dựng cột ăng ten

1. Quy định xây dựng cột ăng ten loại A1:

a) Nội dung quy định xây dựng cột ăng ten loại A1 được quy định tại Điều 9.a Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Địa điểm xây dựng được quy định tại Phụ lục 6 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

2. Quy định xây dựng cột ăng ten loại A2a:

a) Nội dung quy định xây dựng cột ăng ten loại A2a được quy định tại Điều 9.b Mục II Điều 1 Quyết định số 3360 /QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Địa điểm xây dựng được quy định tại Phụ lục 6 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Quy định xây dựng cột ăng ten loại A2b:

a) Nội dung quy định xây dựng cột ăng ten loại A2b được quy định tại Điều 9.c Mục II Điều 1 Quyết định số 3360 /QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

b) Địa điểm xây dựng được quy định tại Phụ lục 6 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

4. Quy định xây dựng cột ăng ten loại A2c:

a) Nội dung quy định xây dựng cột ăng ten loại A2c được quy định tại Điều 9.d Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

b) Địa điểm xây dựng được quy định tại Phụ lục 6 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế

5. Quy định chung khi xây dựng cột ăng ten:

a) Quy hoạch phát triển hạ tầng cột ăng ten A2a theo hướng khuyến khích dùng chung, các doanh nghiệp đầu tư và sử dụng chung hạ tầng theo hướng cho thuê hoặc trao đổi hạ tầng;

b) Quy hoạch xây dựng, phát triển cột ăng ten công kẽm (loại A2b) quy định tại khoản 4 điều này chỉ áp dụng đối với các trạm mới, các trạm cũ được phép giữ nguyên hiện trạng; Quy hoạch phát triển hạ tầng cột ăng ten loại A2b theo hướng dùng chung; Các doanh nghiệp viễn thông có thể sử dụng chung các cột phát thanh truyền hình của tỉnh, huyện để lắp đặt dùng chung trạm phát sóng thông tin di động;

c) Việc xây dựng, lắp đặt các cột ăng ten trong mọi trường hợp phải bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận; đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật chuyên ngành, không gây ảnh hưởng tới môi trường, sức khoẻ cho cộng đồng; đảm bảo tuân thủ quy hoạch xây dựng, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

d) Hệ thống ăng ten lắp đặt trên cột ăng ten phải bảo đảm tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn về tương thích điện từ, an toàn bức xạ vô tuyến điện;

d) Độ cao cột ăng ten được xây dựng phải đáp ứng yêu cầu an toàn hàng không theo quy định của pháp luật hiện hành (Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định về quản lý độ cao Chương ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Quyết định số 4167/QĐ-BQP ngày 06 tháng 10 năm 2016 của Bộ Quốc phòng công bố thủ tục hành chính mới ban hành về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Quốc phòng);

e) Yêu cầu khi thiết kế cột ăng ten tự đứng, cột dây co trên các công trình xây dựng: phải tiến hành khảo sát, kiểm tra bộ phận chịu lực của công trình để xác định vị trí lắp đặt cột ăng ten và lắp đặt thiết bị phụ trợ. Việc thiết kế kết cấu và thiết kế thi công cột ăng ten phải căn cứ vào điều kiện cụ thể của công trình, điều kiện tự nhiên, khí hậu của khu vực lắp đặt để đảm bảo khả năng chịu lực, an toàn và ổn định công trình và cột ăng ten sau khi lắp đặt nhằm phòng chống thiên tai.

Điều 11. Cải tạo, chỉnh trang, sắp xếp lại hệ thống các cột ăng ten

Thực hiện việc cải tạo, chỉnh trang, sắp xếp lại hệ thống các cột ăng ten được quy định tại Điều 9.đ Mục II Điều 1 Quyết định số 3360/QĐ-UBND ngày 26/12/2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế.

Điều 12. Trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân đối với hoạt động xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

1. Căn cứ Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động và các quy hoạch khác, hàng năm lập kế hoạch xây dựng mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp gửi Sở Thông tin và Truyền thông - cơ quan đầu mối hướng dẫn các tổ chức, cá nhân có sử dụng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động để phối hợp thực hiện việc cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hoặc xây dựng mới.

2. Thực hiện việc cung cấp đầy đủ các hồ sơ pháp lý cho các đơn vị đúng theo quy định.

3. Chấp hành theo đúng quy định về trình tự, thủ tục về cấp phép xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo đúng quy định.

4. Tuân thủ các quy định về an toàn, bảo hộ lao động; bảo vệ môi trường và mỹ quan đô thị.

5. Thực hiện chế độ báo cáo kế hoạch bảo dưỡng hệ thống cột ăng ten trước và trong mùa mưa bão gửi Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, UBND các huyện, thị xã và thành phố Huế để tham mưu tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Chương IV

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG VÀ CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA THỰC HIỆN QUY HOẠCH

Điều 13. Trách nhiệm của các cơ quan, địa phương liên quan trong công tác tổ chức thực hiện Quy hoạch và quản lý xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động

1. Sở Thông tin và Truyền thông

a) Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng về các quy định có liên quan đến các hoạt động quản lý, quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động;

b) Theo dõi, giám sát việc thực hiện quy hoạch, kế hoạch. Trường hợp có vướng mắc trong quá trình thực hiện, Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh để điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp;

c) Tham mưu trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch và danh mục các tuyến đường cần phải cải tạo, chỉnh trang, ngầm hóa cáp treo, dây thuê bao; chủ trì thực hiện kế hoạch của Ủy ban nhân dân tỉnh về cải tạo, chỉnh trang và ngầm hóa cáp treo, dây thuê bao. Thường xuyên rà soát, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo, xử lý, điều chỉnh, bổ sung các tuyến đường ngầm hóa, cải tạo, chỉnh trang cáp và dây thuê bao;

d) Kêu gọi các tổ chức, cá nhân đủ năng lực theo quy định của pháp luật tham gia xã hội hóa việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật ngầm cáp viễn thông, hạ tầng cột ăng ten để sử dụng chung theo quy định của pháp luật;

đ) Làm đầu mối kiểm tra, tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình thực hiện Quy định này;

e) Thẩm định về sự phù hợp quy hoạch xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động của các doanh nghiệp viễn thông và truyền hình cáp UBND tỉnh phê duyệt;

g) Định kỳ hàng quý báo cáo UBND tỉnh tình hình thực hiện quy hoạch phát triển hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

2. Sở Giao thông Vận tải

a) Trước khi triển khai các dự án cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông phải thông báo cho các tổ chức, đơn vị có công trình hạ tầng kỹ thuật đi cáp viễn

thông nằm trong phạm vi đất dành cho hành lang an toàn đường bộ biệt, phối hợp di dời và cấp phép các công trình hạ tầng kỹ thuật đi cáp viễn thông ngầm theo thẩm quyền;

b) Khi quy hoạch xây dựng các công trình giao thông phải kèm theo việc quy hoạch hạ tầng kỹ thuật đi cáp viễn thông như đường cống, bê cáp, hào, hầm, tuyne kĩ thuật, cột treo cáp;

c) Thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm đối với việc đầu tư, xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật đi cáp viễn thông trong phạm vi đất dành cho đường bộ gồm đất của đường bộ và đất hành lang an toàn đường bộ.

d) Hướng dẫn, kiểm tra việc cấp phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động liên quan đến giao thông.

3. Sở Xây dựng

Hướng dẫn việc lập quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị phải lồng ghép nội dung quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động đồng bộ với các quy hoạch hạ tầng kỹ thuật khác (điện, cáp nước, thoát nước,...).

Hướng dẫn, kiểm tra các địa phương thực hiện cấp phép xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động.

4. Sở Công Thương

Hướng dẫn, chỉ đạo Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế tăng cường quản lý các tuyến cột và cải tạo, chỉnh trang lại các đường dây điện, cáp viễn thông, dây thuê bao hiện có treo trên hệ thống cột điện, bảo đảm đúng Quy định này và các quy định hiện hành khác có liên quan của Nhà nước.

5. Sở Tài chính: chủ trì, phối hợp với các Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng tổ chức hiệp thương giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung và những nội dung liên quan quy định tại Khoản 4 Điều 14 Thông tư liên tịch số 210/2013/TTLT-BTC-BXD-BTTT ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn cơ chế, nguyên tắc kiểm soát giá và phương pháp xác định giá thuê công trình hạ tầng kỹ thuật sử dụng chung và các khung giá khác liên quan.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố Huế; Ban Quản lý Khu Kinh tế, Công nghiệp; Ban Quản lý Khu vực phát triển đô thị

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan cấp phép xây dựng, cấp phép thi công công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động theo quy định phân cấp của UBND tỉnh;

b) Khi triển khai xây dựng các dự án mới hoặc cải tạo tuyến đường, khu đô thị, khu thương mại, khu dân cư, khu công nghiệp,... phải thông báo cho Sở Thông tin và Truyền thông biết để phối hợp nhằm chỉ đạo các doanh nghiệp có kế hoạch triển khai hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động, bảo đảm tính đồng bộ của hệ thống hạ tầng kỹ thuật;

c) Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông để thực hiện các công việc phục vụ việc ngầm hóa cáp và dây thuê bao; cài tạo, chỉnh trang cáp treo, dây thuê bao trên địa bàn.

7. Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế

a) Quản lý chặt chẽ việc treo cáp viễn thông, dây thuê bao trên hệ thống cột điện. Có trách nhiệm lập hồ sơ quản lý các tuyến cột điện có treo cáp viễn thông, dây thuê bao gồm các nội dung: Đơn vị thuê cột điện; chủng loại và số lượng từng loại cáp treo, dây thuê bao treo trên cột điện; điểm đầu - điểm cuối của tuyến cáp treo; số và ngày ký hợp đồng thuê cột điện (*nếu có*).

b) Kiểm tra, tính toán khả năng chịu lực và tải trọng an toàn của cột điện trước khi tiến hành làm thủ tục cho treo cáp viễn thông, dây thuê bao;

c) Định kỳ 3 (*ba*) tháng một lần, thực hiện kiểm tra các tuyến cáp viễn thông để cập nhật các thông tin: Tình trạng hiện tại (độ vồng, tính thẩm mỹ, bảo đảm an toàn giao thông và an toàn cho người dân xung quanh) của tuyến cáp treo, dây thuê bao trên cột điện; số lượng cáp viễn thông phát sinh treo trên cột điện và báo cáo cho UBND tỉnh thông qua Sở Thông tin và Truyền thông;

d) Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi để Sở Thông tin và Truyền thông, các cơ quan, địa phương liên quan và các tổ chức, cá nhân sở hữu cáp treo, dây thuê bao thực hiện việc cài tạo, chỉnh trang, ngầm hóa và xử lý các sự cố về cáp treo, dây thuê bao.

8. Các doanh nghiệp viễn thông và truyền hình cáp

a) Thực hiện nghiêm các quy định về cấp phép xây dựng, quản lý chất lượng và bảo trì công trình hạ tầng kỹ thuật viễn thông thuê động, các quy định pháp luật liên quan.

b) Khẩn trương lập quy hoạch hạ tầng viễn thông thuê động của doanh nghiệp, gửi Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định. Hàng năm, nếu có điều chỉnh quy hoạch, doanh nghiệp báo cáo về Sở Thông tin và Truyền thông thẩm định, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

c) Thực hiện nghiêm việc đầu tư, xây dựng, sử dụng chung hệ thống cột cảng ten, cột treo cáp, công trình hạ tầng kỹ thuật ngầm, hướng tuyến của hệ thống cáp viễn thông giống nhau; Cải tạo, chỉnh trang và ngầm hóa các tuyến cáp treo, dây thuê bao theo đúng kế hoạch do Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Thông tin và Truyền thông ban hành;

Chương V TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

Điều 14. Tiến độ ngầm hóa cáp treo, dây thuê bao

1. Giai đoạn 2016-2020: Triển khai ngầm hóa cáp viễn thông, truyền hình tại 28 tuyến đường, khu vực thuộc thành phố Huế, các khu công nghiệp, khu đô thị mới, khu vực trung tâm các huyện, thị xã trên địa bàn toàn tỉnh:

- a) Thị xã Hương Thủy: 4 tuyến đường và khu vực;
- b) Thị xã Hương Trà: 3 tuyến đường;
- c) Huyện Phú Vang: 6 tuyến đường;
- d) Huyện Phú Lộc: 4 tuyến đường và khu vực;
- đ) Huyện Phong Điền: 5 tuyến đường và khu vực;
- e) Huyện Quảng Điền: 2 tuyến đường và khu vực;
- g) Huyện Nam Đông: 1 tuyến đường;
- h) Huyện A Lưới: 3 tuyến đường và khu vực.

2. Giai đoạn 2016-2020: Triển khai ngầm hóa dây thuê bao tại 70 tuyến đường thuộc thành phố Huế:

- a) Giai đoạn Giai đoạn 2016 – 2017: Triển khai hoàn thành tại 25 tuyến đường thuộc thành phố Huế;
- b) Giai đoạn Giai đoạn 2018 – 2020: Triển khai hoàn thành tại 45 tuyến đường thuộc thành phố Huế.

Điều 15. Tiết độ cải tạo, sắp xếp hệ thống cáp treo, dây thuê bao

1. **Giai đoạn 2016-2019:** Hoàn thành việc cải tạo, sắp xếp cáp treo, dây thuê bao tại các khu vực thành phố Huế.

2. **Giai đoạn 2018-2020:** Hoàn thành việc cải tạo và sắp xếp cáp treo, dây thuê bao tại khu vực trung tâm thị xã (nội thị), thị trấn các huyện.

Điều 16. Dùng chung hạ tầng

- 1. Đến năm 2020: Đạt 70% tỷ lệ sử dụng chung hạ tầng cột treo cáp.
- 2. Đến năm 2020: Đạt 40% tỷ lệ sử dụng chung hạ tầng cột ăng ten.
- 3. Đến 2030: Đạt 90% tỷ lệ sử dụng chung hạ tầng cột treo cáp.

Điều 17. Nhu cầu vốn đầu tư:

1. Năm 2016 - 2020: Hoàn thành đầu tư 90.000 triệu đồng cho dự án đầu tư công trình viễn thông quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia từ nguồn ngân sách nhà nước.

2. Năm 2016 - 2020: Hoàn thành đầu tư 10.000 triệu đồng cho dự án đầu tư Xây dựng hạ tầng cột ăng ten thu phát sóng thông tin di động từ nguồn chương trình viễn thông công ích.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Các đơn vị, địa phương và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ và tổ chức thực hiện Quy hoạch và Quy định này.

Điều 19. Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Xây dựng, UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế có trách nhiệm:

- 1. Kiểm tra, thanh tra Kế hoạch cải tạo, chỉnh trang, ngầm hóa cáp treo và dây thuê bao của các doanh nghiệp viễn thông, truyền hình cáp;

2. Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo, đôn đốc việc thực hiện quy hoạch hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn đồng bộ, phù hợp với việc đầu tư phát triển quy hoạch ngành theo chức năng nhiệm vụ và theo quy định này.

Điều 20. Chế độ báo cáo

1. Sở Thông tin và Truyền thông: Báo cáo định kỳ hàng năm về tình hình thực hiện quy hoạch cho UBND tỉnh trước ngày 20 tháng 12 hàng năm.

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố Huế: Tổng hợp, báo cáo định kỳ hàng năm tình hình triển khai, xây dựng hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn cho UBND tỉnh và gửi Sở Thông tin và Truyền thông trước ngày 05 tháng 12 hàng năm.

4. Các doanh nghiệp viễn thông và truyền hình cáp:

a) Thực hiện Báo cáo định kỳ mỗi năm 2 lần: Báo cáo 6 tháng đầu năm, nộp chậm nhất vào ngày 25 tháng 6 và báo cáo cả năm nộp chậm nhất vào ngày 25 tháng 12 về triển khai các nội dung theo quy định này.

b) Ngoài việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, khi có yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước, các doanh nghiệp phải thực hiện báo cáo đột xuất.

Điều 21. Xử lý vi phạm

1. Các trường hợp vi phạm các điều, khoản của Quy định này sẽ bị xử phạt hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thanh tra chuyên ngành Thông tin và Truyền thông, Xây dựng, Giao thông Vận tải, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp xử lý vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm trong đầu tư, xây dựng, quản lý, khai thác hạ tầng kỹ thuật viễn thông thụ động trên địa bàn tỉnh theo thẩm quyền và quy định hiện hành của Nhà nước.

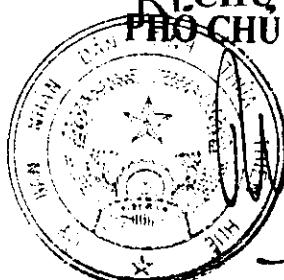
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân, nếu vi phạm Quy định này thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự; nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh những khó khăn, vướng mắc thì các đơn vị, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Dung